TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:12/2023/QĐST – DS	*A, ngày 20 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST – DS ngày 13 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T** – Sinh năm: 1983

Trú tại: Tổ dân phố 4, thị trấn A, huyện A, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh: **Lê Bùi Nhật A** – Sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ và số tiền phải trả: Anh Lê Bùi Nhật A có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2106.

- Anh Lê Bùi Nhật A phải nộp 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lại số 0000400 ngày 13/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND huyện A;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng